

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHÚ TÂN  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2022/DS-ST

Ngày: 18 - 5 - 2022

V/v “Tranh chấp hợp đồng  
mua bán tài sản”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thành Phước.

*Các Hội thẩm nhân dân*

Ông Nguyễn Minh Trọn.

Bà Trần Thị Hoài Yên.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đoàn Thị Tú là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Ngày 18 tháng 5 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 112/2022/TLST-DS ngày 17 tháng 02 năm 2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2022/QĐXXST-DS ngày 19 tháng 4 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Cẩm T, sinh năm 1988 (có mặt).

Địa chỉ: Khóm A, thị trấn C, huyện P, tỉnh C.

- *Bị đơn:* Bà Trần Kim P, sinh năm 1973 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp C, xã N, huyện P, tỉnh C.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1962 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khóm A, thị trấn C, huyện P, tỉnh C.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- Theo đơn khởi kiện ngày 15/02/2022 nguyên đơn là bà Nguyễn Cẩm T trình bày:

Bà Trần Kim P là khách hàng được Đại lý đầu tư thuốc thức ăn thủy sản từ năm 2018 đến năm 2020 có chốt công nợ ngày 28/4/2020 thì bà Trần Kim P nợ tổng cộng là 145.059.000 đồng. Bà có nhiều lần điện thoại, đến nhà yêu cầu bà Trần Kim P trả tiền nhưng bà Trần Kim P cứ hứa hẹn mà không trả tiền. Đến khi bà nộp đơn kiện thì bà Trần Kim P trả được số tiền 6.000.000 đồng nhưng không tiếp tục trả nợ. Như vậy, qua đối trừ bà Trần Kim P còn nợ tổng số tiền là 139.059.000 đồng. Tại phiên tòa, bà Nguyễn Cẩm T bà thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Trần Kim P trả số tiền nợ là 139.059.000 đồng (một trăm ba mươi chín triệu không trăm năm mươi chín nghìn đồng).

Bị đơn là bà Trần Kim P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần, không cung cấp lời khai, chứng cứ và không có ý kiến gì đối với việc khởi kiện của bà Nguyễn Cẩm T.

*Tại bản tự khai ngày 15/02/2022 ông Nguyễn Văn Ph trình bày:* Ông trình bày nội dung tương tự nội dung khởi kiện của bà Nguyễn Cẩm T do tại thời điểm thỏa thuận mua bán với bà Trần Kim P ông làm chủ đại lý. Hiện tại ông đã làm thủ tục chuyển cho bà Nguyễn Cẩm T làm chủ đại diện. Ông yêu cầu bà Trần Kim P trả số tiền nợ là 139.059.000 đồng. Đồng thời do công việc gia đình nên ông yêu cầu vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. *Về thủ tục tố tụng:* Bà Nguyễn Cẩm T khởi kiện yêu cầu bà Trần Kim P trả tiền mua thuốc và thức ăn thủy sản. Do đó, đây là tranh chấp dân sự về việc “*Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản*” nên theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền của Tòa.

Bà Trần Kim P là bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần, vắng mặt không có lý do nên theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt đối với bà Trần Kim P. Ông Nguyễn Văn Ph có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt đối với ông Nguyễn Văn Ph.

[2]. *Về nội dung:* Tại phiên tòa, bà Nguyễn Cẩm T cho rằng Trần Kim P mua thuốc và thức ăn thủy sản từ năm 2018 đến năm 2020 còn nợ bà và ông Nguyễn Văn Ph số tiền là 145.059.000 đồng trả được số tiền 6.000.000 đồng, còn nợ tổng số tiền là 139.059.000 đồng. Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình, bà Nguyễn Cẩm T cung cấp chứng cứ là bản xác nhận nợ ngày 28/4/2020 có nội dung bà Trần Kim P nợ số tiền như nội dung khởi kiện. Xét thấy việc bà Trần Kim P có mua thuốc và thức ăn thủy sản của bà Nguyễn Cẩm T và ông Nguyễn Văn Ph và còn nợ số tiền

là 139.059.000 đồng là có thật. Do đó bà Nguyễn Cẩm T yêu cầu bà Trần Kim P trả số tiền 139.059.000 đồng là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Do yêu cầu của bà Nguyễn Cẩm T được chấp nhận nên bà Nguyễn Cẩm T không phải chịu án phí. Bà Nguyễn Cẩm T đã nộp tạm ứng số tiền 3.626.000 đồng được nhận lại toàn bộ. Bà Trần Kim P phải chịu án phí với số tiền là 6.952.950 đồng theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng Điều 430 và Điều 440 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Cẩm T.

Buộc bà Trần Kim P trả cho bà Nguyễn Cẩm T số tiền 139.059.000 đồng (một trăm ba mươi chín triệu không trăm năm mươi chín nghìn đồng).

*Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.*

2. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

- Bà Nguyễn Cẩm T không phải chịu, bà Nguyễn Cẩm T đã nộp tạm ứng án phí với số tiền là 3.626.000 đồng (ba triệu sáu trăm hai mươi sáu nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0017594 ngày 16 tháng 02 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, bà Nguyễn Cẩm T được nhận lại toàn bộ.

- Buộc bà Trần Kim P phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch với số tiền là 6.952.950 đồng (sáu triệu chín trăm năm mươi hai nghìn chín trăm năm mươi đồng).

*Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.*

Bà Nguyễn Cẩm T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Nguyễn Văn Ph và bà Trần Kim P có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án tổng đạt hợp lệ.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND H.Phú Tân;
- Phòng KT-NV & THA (Tòa án tỉnh);
- Chi cục THADS H.Phú Tân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thành Phước**